

KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ**Khối thi đua số 3, 4 (các trường học công lập thuộc phường)**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND phường Phúc Lợi)

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn	Ghi chú
I	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị	600	
1	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu, kế hoạch do cấp trên giao. (Căn cứ kế hoạch công tác hằng năm được cấp trên giao, phê duyệt, khối thi đua cụ thể hóa số lượng các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu cấp trên giao và kế hoạch đề ra của đơn vị tương ứng với số điểm chấm)	300	
2	Kết quả thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất phát sinh trong năm do cấp có thẩm quyền giao.	200	
-	Tham mưu cấp trên ban hành các đề án, chương trình, nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, các văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản chỉ đạo, điều hành, định hướng về cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực phụ trách. (Ghi rõ văn bản tham mưu; Khối thi đua cụ thể hóa số lượng các văn bản tham mưu tương ứng với số điểm chấm)	100	
-	Hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, phát sinh cấp trên giao trong năm. (Ghi rõ văn bản giao nhiệm vụ và kết quả thực hiện; Khối thi đua cụ thể hóa số lượng các nhiệm vụ tương ứng với số điểm chấm)	100	
3	Kết quả đánh giá chỉ số hài lòng của phụ huynh đối với sự phục vụ của nhà trường	30	
	Chỉ số hài lòng trong năm học được đánh giá từ 90 điểm trở lên	30	
	Chỉ số hài lòng trong năm học được đánh giá từ 80 đến 89 điểm	25	
	Chỉ số hài lòng trong năm học được đánh giá từ 70 đến 79 điểm	20	
	Chỉ số hài lòng trong năm học được đánh giá đạt dưới 70 điểm	15	
4	Kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số	20	
5	Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội	50	
-	Đảm bảo tuyệt đối an toàn, phòng chống cháy nổ trong cơ quan, đơn vị, tham gia đầy đủ công tác quân sự quốc phòng và dân quân tự vệ cơ quan, không có cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật.	50	
-	Để xảy ra cháy nổ trong cơ quan, đơn vị hoặc bị cơ quan quân sự nhắc nhở về công tác quốc phòng và dân quân tự vệ hoặc có cán bộ, đảng viên thuộc cơ quan vi phạm pháp luật.	0	
II	Kết quả xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh	250	
1	Thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát chức năng nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị không để chồng chéo, trùng lặp; xây dựng đề án vị trí việc làm; thực hiện nghiêm túc kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền giao; giữ vững đoàn kết nội bộ trong cơ quan. (Khối thi đua cụ thể hóa nội dung và thang điểm của mục này)	30	
2	Kết quả thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo Chỉ thị số 43-CCT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 335-KH/TU ngày 29/5/2025 của Thành ủy, Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 11/9/2025 của UBND Thành phố.	20	

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn	Ghi chú
3	Kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch của Thành ủy và UBND Thành phố (<i>Khối thi đưa cụ thể hóa nội dung và thang điểm của mục này</i>). - Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; - Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; - Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; - Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; - Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo; - Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.	30	
-	<i>Có kế hoạch triển khai</i>		
-	<i>Có báo cáo kết quả thực hiện</i>		
4	Kết quả đánh giá chất lượng tổ chức Đảng của đơn vị	100	
	<i>Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ</i>	100	
	<i>Hoàn thành tốt nhiệm vụ</i>	80	
	<i>Hoàn thành nhiệm vụ</i>	70	
	<i>Không hoàn thành nhiệm vụ</i>	0	
5	Kết quả đánh giá chất lượng của tổ chức chính trị - xã hội (<i>Khối thi đưa cụ thể hoá số lượng các tổ chức chính trị - xã hội trong từng đơn vị để đánh giá tương ứng với số điểm chấm</i>)	70	
	<i>Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ</i>	70	
	<i>Hoàn thành tốt nhiệm vụ</i>	60	
	<i>Hoàn thành nhiệm vụ</i>	50	
	<i>Không hoàn thành nhiệm vụ</i>	0	
III	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	100	
1	Xây dựng, ban hành hệ thống các quy chế, quy định, chương trình, kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng hằng năm	30	
-	<i>Xây dựng các chương trình, kế hoạch và ban hành quy chế, quy định về công tác thi đua, khen thưởng.</i> (<i>Khối thi đưa cụ thể hóa số lượng các văn bản của từng đơn vị để đánh giá tương ứng số điểm chấm</i>)	10	
-	<i>Ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng.</i> (<i>Khối thi đưa cụ thể hóa số lượng các văn bản của từng đơn vị để đánh giá tương ứng số điểm chấm</i>)	10	
-	<i>Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng</i>	5	
-	<i>Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng</i>	5	

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn	Ghi chú
2	Tổ chức phát động, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua hằng năm (<i>Khối thi đua cụ thể hóa số lượng các văn bản của từng đơn vị để đánh giá tương ứng số điểm chấm</i>)	30	
-	Triển khai các phong trào thi đua do cấp trên phát động	10	
-	Triển khai các phong trào thi đua đặc thù của đơn vị	10	
-	Triển khai Cuộc thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt	5	
-	Công tác tuyên truyền gương ĐHTT, NTVT	5	
3	Tổ chức tốt công tác khen thưởng thường xuyên, đột xuất đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc	30	
-	Thực hiện tốt khen thưởng theo thẩm quyền.	15	
-	Đề xuất cấp trên khen thưởng kịp thời, đảm bảo chất lượng.	10	
-	Hồ sơ trình khen thưởng các cấp đảm bảo đúng quy định.	5	
4	Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về công tác TĐKT hằng năm	10	
	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đảm bảo quy định.	10	
IV	Điểm thưởng	50	
1	Thưởng cho các đơn vị có kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị toàn diện, nổi bật so với năm trước và so với các đơn vị trong khối.	15	
2	Thưởng cho các mô hình mới, cách làm mới có phạm vi ảnh hưởng ngoài cơ quan, đơn vị (<i>tổ chức các phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất, mô hình có hiệu quả</i>).	15	
3	Thưởng cho đơn vị có người lao động trực tiếp thuộc đơn vị được Nhà nước, Thành phố khen thưởng các hình thức, danh hiệu (<i>Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Công dân Thủ đô ưu tú, Chiến sỹ thi đua toàn quốc</i>) hoặc được lãnh đạo Trung ương, Thành phố gửi Thư khen trong năm.	05	
4	Thưởng cho Khối trưởng, Khối phó có cách làm hay, sáng tạo (<i>Khối trưởng: 05 điểm; Khối phó 03 điểm</i>)	05	
5	Thưởng cho đơn vị thực hiện tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng hình tiên tiến; khen thưởng, tuyên truyền nhân rộng ĐHTT, NTVT.	10	
V	Điểm trừ	- 50	
1	Trừ điểm các đơn vị thực hiện nhiệm vụ chậm, muộn	- 15	
2	Trừ điểm các đơn vị có cán bộ chủ chốt bị vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên	- 15	
3	Trừ điểm các đơn vị chưa khắc phục tồn tại, hạn chế theo kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán	- 15	
4	Điểm trừ các cơ quan, đơn vị không thực hiện các hoạt động do khối thi đua tổ chức theo quy định	- 5	
	Tổng điểm nội dung I + II + III + IV	1.000	

